

Bản án số: 102/2024/HS-ST  
Ngày 12 - 11 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Hoàng Văn Xuân.

+ Ông Nông Thế Hạp.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 99/2024/TLST-HS ngày 23/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nông Đình H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nông Hoàng G và bà Nông Thị P (đều đã chết); Vợ: Hoàng Thị Ph; Con: Có 01 con sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 14/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 05 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/6/2024 đến nay. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Nông Quảng Nh, sinh năm 1979 và Hoàng Ích Q, sinh năm 1993. Cùng nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Ích L, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Xóm Đ1, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Ngọc Văn B, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Xóm TH, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 17/6/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T chủ trì phối hợp với tổ công tác Công an xã Đàm Thủy, huyện T và tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ, Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến khu vực phía trước nhà hộ gia đình ông Nông Đình H, tổ công tác phát hiện 01 người đàn ông đang đứng cạnh cổng sắt có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải quần H đang mặc có 02 gói nhỏ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói ni lông màu đen, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. H khai số chất bột màu trắng bên trong 02 gói là Heroine của H mua về sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số imei1: 358649972077171/01, số imei 2: 358738492047173/01. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét chỗ ở của H, phát hiện tạm giữ 6.950.000 đồng, 02 dao lam có bấm dính chất bột màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ đối với Nông Đình H có khối lượng 3,20 gam. Tại kết luận giám định số 369/KL - KTHS ngày 25/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nông Đình H khai nhận: H thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 4 năm 2024 cho đến khi bị bắt. Địa điểm bán ma túy tại nhà ở của H và tại khu vực đường liên xóm xung quanh nhà H. Người mua liên lạc cho H qua điện thoại để hỏi mua ma túy hoặc trực tiếp đến gặp H để mua ma túy. Khi bán ma túy, H nhận tiền trước rồi bán ma túy cho người mua. Trước khi bị bắt, H được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người sau: Nông Ích L, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ1, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, lần thứ nhất 200.000 đồng vào ngày 15/6/2024, lần thứ hai 1.400.000 đồng vào sáng ngày 17/6/2024; Nông Quảng Nh, sinh năm 1979, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 100.000 đồng vào trưa 16/6/2024; Hoàng Ích Q, sinh năm 1993, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 200.000 đồng

vào sáng ngày 15/6/2024. Tổng cộng làm rõ bị cáo bán ma túy 04 lần cho 03 người thu về số tiền 1.900.000đ.

Lời khai của Nông Đình H phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán ma túy; Số tiền 6.950.000 đồng có cả tiền bán ma túy trái phép và lao động hợp pháp mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 99/CT-VKSTK ngày 22/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến khiếu nại đối với các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Bị cáo khai do bản thân nghiện nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán từ tháng 4 năm 2024 để kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người với số lần, số tiền như Cao trạng đã truy tố. Hình thức giao dịch là người nghiện điện thoại trước hẹn địa điểm hoặc đến gặp trực tiếp để mua ma túy. Nguồn gốc ma túy thu giữ lúc bắt là do bị cáo mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại đoạn đường trong xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Việc mua bán chỉ có bị cáo với người này biết, ngoài ra không có tài liệu chứng minh. Đối với số tiền tạm giữ có 3.000.000đ từ bán trái phép ma túy, còn lại do bị cáo làm ăn hợp pháp mà có. Nay bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Đình H từ 07 năm 03 tháng đến 08 năm 03 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ, 02 dao lam có bám dính chất bột màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng; Trả lại cho bị cáo số tiền 3.950.000đ. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ ngày 17/6/2024, tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp với tổ công tác Công an xã Đ, huyện T và tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ, Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nông Đình H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Vật chứng thu giữ 3,20 gam Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được Nông Đình H đã bán ma túy 04 lần cho 03 người thu được 1.900.000 đồng. Ngoài ra, H còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên, địa chỉ. Hình thức giao dịch là gặp trực tiếp hoặc điện thoại trước hẹn địa điểm để mua ma túy.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố đẻ là Nông Hoàng G được Nhà nước tặng thưởng H chương chiến sĩ vẻ vang, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Về nhân thân: Bị cáo nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, trước đó bị cáo đã từng bị xử phạt về tội này nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải xử nghiêm bị cáo, cách ly ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đương nhiên được xóa

án tích, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, 02 dao lam, 01 mảnh giấy bạc là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng trên. 01 điện thoại di động liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 3.000.000đ có từ mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 3.950.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại đoạn đường trong xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để mở rộng điều tra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nông Đình H là đúng với quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nông Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nông Đình H 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 17/6/2024.

**3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Nông Đình H xảy ra ngày 17/6/2024”;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “02 dao lam, 01 mảnh giấy bạc màu vàng”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “số 369/KL-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Đình H”.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000đ.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 3.950.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Đình H phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ (*bằng TB*);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nông Văn Tùng**